

Bản án số: 110/2022/HSST
Ngày 27 - 6 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Ngọc Thiệp.
2. Bà Lý Thị Vinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Thuận Châu tham gia phiên tòa: Ông Bạc Cầm Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân huyện Thuận Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 119/2022/TLST-HS ngày 06/6/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 128/2022/QĐXXST-HS ngày 15/6/2022 đối với bị cáo:

Lường Văn D, tên gọi khác: Không; sinh năm 1975 tại huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản L, xã T, huyện T, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lường Văn B (đã chết) và bà: Lường Thị H, sinh năm 1932; bị cáo có vợ là Lò Thị H, sinh năm 1977 và 02 con, con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 1997; không tiền sự, có 01 tiền án: Tại Bản án số 105/2020/HSST ngày 24/9/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; nhân thân: Tại Quyết định số 56/QĐ-TA ngày 05/9/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12 tháng; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/3/2022 đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 10/3/2022, Tổ công tác Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản L, xã T, huyện T, phát hiện Lường Văn D có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy trong người.

Tang vật thu giữ gồm: Một gói nilon màu xanh bên trong có chứa một ít bột cục màu trắng hồng, nghi là Heroine và ma túy tổng hợp trộn lẫn (D khai là heroine và ma túy tổng hợp trộn lẫn).

Hồi 20 giờ 00 phút cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã tiến hành bóc mở niêm phong cân tịnh chất bột cục màu trắng hồng thu giữ của Lường Văn D. Cân tịnh xác định được khối lượng 0,27 gam (Không phải hai mươi bảy gam) trích rút toàn bộ 0,27 gam ký hiệu D1 gửi giám định chất và loại ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 458/KL - PC09 ngày 11/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La: “Mẫu gửi giám định ký hiệu D1 là ma túy; loại Heroine và Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là: 0,27 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là: 0,27 gam, loại Heroine và Methamphetamine”.

Áp dụng Điều 4 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự xác định được tổng khối lượng ma túy bị can Lường Văn D tàng trữ trái phép là 0,27gam (không phải hai mươi bảy gam).

Quá trình điều tra Lường Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 10/3/2022, Lường Văn D đi bộ một mình từ nhà ở bản L, xã T, huyện T, tỉnh Sơn La đến bản H, xã T, huyện Thuận Châu để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến khu vực bản Hua Nà thì D gặp và hỏi mua của một người đàn ông dân tộc Thái (D không biết họ, tuổi, địa chỉ cụ thể) đang đứng ven đường được một gói ma túy gói bằng nilon màu xanh bên trong chứa Heroine và ma túy tổng hợp trộn lẫn với giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy D cất gói ma túy vào trong túi quần đằng trước bên trái đang mặc, rồi đi bộ về nhà. Khi D về đến khu vực bản L, xã T, huyện T thì bị Tổ công tác Công an huyện Thuận Châu yêu cầu kiểm tra ma túy, quá trình kiểm tra đã phát hiện và thu giữ gói ma túy mà D đang cất giấu. Tổ công tác đã tạm giữ tang vật, dẫn giải Lường Văn D về Ủy ban nhân dân xã Tông Lạnh lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Do có hành vi nêu trên, tại Cáo trạng số 70/CT- VKS ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố bị cáo Lường Văn D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo Lường Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Thuận Châu giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lương Văn D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lương Văn D từ 24 đến 30 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy: 0,16 gam Heroine và Methamphetamine trộn lẫn; 01 mảnh nilon màu xanh, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu gửi giám định đã bóc mở,

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lương Văn D.

Tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn D thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Ngày 10/3/2022 bị cáo Lương Văn D đã có hành vi cất giữ trái phép trong người 0,27 gam Heroine và Methamphetamine trộn lẫn, mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực bản L, xã T, huyện T, tỉnh Sơn La.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với kết quả điều tra, phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 16 giờ 00 phút ngày 10/3/2022 tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại vật chứng; Biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định; Kết luận giám định số: 458/KLMT ngày

11/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; lời khai của người chứng kiến.

Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận: Hành vi cất giữ trái phép 0,27 gam ma túy gồm Heroine và Methamphetamine trộn lẫn, mục đích để sử dụng của bị cáo Lường Văn D đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe đối với bị cáo, đảm bảo biện pháp giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án, chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội do cố ý là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Lường Văn D khai mua của một người đàn ông dân tộc Thái ở khu vực bản H, xã T, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La vào ngày 10/3/2022 với số tiền 100.000đ. Quá trình điều tra xác định D không biết họ tên và địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ mở rộng điều tra.

[6] Vật chứng vụ án:

Đối với 0,16 gam Heroine và Methamphetamine còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định là chất ma túy, thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy cùng 01 mảnh nilon màu xanh, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu gửi giám định đã bóc mở là công cụ phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo, là người dân tộc thiểu số sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lường Văn D.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lường Văn D phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lường Văn D 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 10/3/2022).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: - Một phong bì niêm phong có viền màu xanh đỏ, mặt trước ghi: Vật chứng nhập kho vụ Lường Văn D - TTTPCMT, bắt ngày 10/3/2022. Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 024308 đề lên các mép dán của phong bì và trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, người bị bắt và 02 hình dấu đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu. Bên trong có: Một mảnh nilon màu xanh + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; - Một phong bì màu trắng niêm phong, mặt trước ghi: Vật chứng vụ: Lường Văn D - TTTPCMT, xảy ra ngày 10/3/2022, gồm có: Phong bì niêm phong mẫu gửi giám định đã bóc mở và 01 túi nilon màu trắng chứa chất bột màu trắng hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu D1, không sử dụng đến trong quá trình giám định, có khối lượng 0,16 gam là ma túy, loại Heroine và loại Methamphetamine. Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 099830 đề lên các mép dán của phong bì, trên giấy niêm phong có 03 dòng chữ ký kèm 03 dòng họ tên và 02 hình dấu đỏ của phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/5/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Thuận Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Châu).

3. Án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lường Văn D.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo Lường Văn D được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Thuận Châu (02 bản);
- CQCSĐT - CA huyện Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thanh Hà